gǔn zi

辊子

noun · roller (mechanical part)

Example Sentence

Gōng chǎng lǐ de gǔn zi xū yào dìng qī jiǎn chá
工 厂 里的辊子需要 定 期检 查。

The rollers in the factory need regular inspection.

Trace each character, then write the word on your own.

辊 辊 辊 辊 辊 辊 辊 辊 辊 辊 辊

辊 辊 辊 辊

子 子 子 子 子 子